

Số: 1156/BC-CTSN-TCKT

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP

Năm 2019

Kính gửi: - Sở Tài chính Hà Nội;
- Sở Kế hoạch đầu tư Hà Nội.

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước, Công ty TNHH một thành viên Đầu tư phát triển Thủy lợi Sông Nhuệ kính báo cáo chế độ, tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp năm 2019, cụ thể như sau:

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

- a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp
- Nguyên tắc xác định trả lương đối với người lao động:

Nguyên tắc xác định trả lương đối với người lao động: Công ty thực hiện tính trả lương cho người lao động theo Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/05/2013 và Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016; cụ thể: Hệ số lương cấp bậc và phụ cấp trách nhiệm nhân với mức lương cơ sở năm 2019 (Từ tháng 1 đến tháng 6 tính mức lương cơ sở là 1.390.000 đồng/tháng theo Nghị định số 72/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, từ tháng 7 đến tháng 12 tính mức lương cơ sở là 1.490.000 đồng/tháng theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019), hệ số điều chỉnh 1,0.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp:

Công ty xây dựng tiền lương, tiền thưởng, thù lao cho các Viên chức quản lý của Công ty theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động: 70.720 triệu đồng.
- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: 1.417 triệu đồng.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp:

BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2019

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo		Năm báo cáo	
			Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019
1	2	3	4	5	6	7
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP	I				
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG					
1	Lao động	Người	1.191	1.191	1.191	1.191
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	4.365	4.365	4.948	4.948
3	Quỹ tiền lương	Tr.đồng	62.390	62.390	70.720	70.720
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Tr.đồng	4.432	4.432	8.305	8.305
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	4.675	4.675	5.529	5.529
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP					
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	4	4	5	5
2	Mức lương cơ bản bình quân	Tr.đồng/tháng	20,22	20,22	23,62	23,62
3	Quỹ tiền lương	Tr.đồng	970	970	1.417	1.417
4	Mức tiền lương bình quân	Tr. đồng/tháng	20,22	20,22	23,62	23,62
5	Quỹ tiền thưởng		80	80	120	120
6	Tiền thưởng, thu nhập	Tr.đồng				
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Tr.đồng/tháng	21,88	21,88	25,62	25,62

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Tổng Giám đốc Cty;
- Phó Tổng Giám đốc Cty;
- Kiểm soát viên Cty;
- Lưu VT; TCKT_(Giang).

CHỦ TỊCH CÔNG TY 

Vũ Mạnh Hùng